

TRỒNG NHÂN THIỆN ĐƯỢC QUẢ THIỆN

Tập 15

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 6 năm 1997

Địa điểm: Thư viện Phật giáo Hoa Tạng Cảnh Mỹ Đài Bắc

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Hỏi: Quý vị khán giả thân mến. Hiện nay thế giới này của chúng ta động loạn như vậy, tiền đồ của nhân loại chúng ta ở đâu, đây là điều đáng để mọi người suy ngẫm sâu xa. Mọi người đều hy vọng hoàn cảnh sống được thanh tịnh, vật chất sung túc, mỗi người mình gặp đều thiện lương, từ bi. Thế nhưng muốn đạt được kết quả tốt đẹp như vậy, trước hết chúng ta nhất định phải gieo trồng nhân thiện, hay nói cách khác chúng ta phải đề xướng mười một câu tịnh nghiệp tam phước trong kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật, và bốn câu giáo huấn của đại sư Ấn Quang. Cho nên ở tập này, chúng ta vẫn phải tiếp tục thảo luận nội dung của tập trước. Tập trước chúng ta đã thảo luận đến câu giáo huấn thứ ba của đại sư Ấn Quang - tin sâu nhân quả. Xin hỏi lão pháp sư, ý nghĩa của câu tin sâu nhân quả này, có phải là muốn chúng ta hiểu rõ rằng niệm Phật là nhân, thành Phật là quả hay không?

Sư phụ: Hàm nghĩa trong câu này của ngài rất sâu rất rộng, đương nhiên cũng bao gồm ý nghĩa này ở trong đó, thế nhưng nó không chỉ là ý nghĩa này. Vì tin sâu nhân quả của lão pháp sư nói, cùng với tin sâu nhân quả nói trong tam phước của Quán kinh, trên mặt chữ nghĩa là hoàn toàn giống nhau, nhưng ở ý nghĩa rộng hẹp là có khác biệt rất lớn. Bởi vì lão pháp sư đề xướng việc tin sâu nhân quả này, bạn xem ngài dùng Liễu Phàm Tứ Huấn, dùng An Sĩ Toàn Thư, dùng Cẩm Ứng Thiên để cực lực đẩy mạnh, cứu vãn thế đạo nhân tâm. Qua đây có thể biết, ngài chú trọng ở nhân thiện, quả thiện, nhân ác, báo ác, chú trọng ở điều này, ngài mới có thể cứu vãn thế đạo nhân tâm.

Vậy thì trong tam phước của Quán kinh nói tin sâu nhân quả, nó được đặt ở phước thứ ba, nó không đặt ở phước thứ nhất. Nếu đặt ở phước thứ nhất, vậy ý nghĩa này sẽ giống với lão pháp sư. Nó được đặt ở phước thứ ba, thứ ba là chỗ tu của Bồ-tát, lẽ nào Bồ-tát không biết trồng nhân thiện được quả thiện sao? Có vị Bồ-tát nào không biết chứ? Cho nên tin sâu nhân quả này nhất định không phải ý nghĩa dễ hiểu này. Đối với Bồ-tát mà nói, thực sự là “niệm Phật là nhân, thành Phật là quả”. Loại nhân quả này quả thật có rất nhiều Bồ-tát sơ suất rồi. Cho nên trong kinh Hoa Nghiêm chúng ta thấy, Đẳng địa rồi, Bồ-tát Địa thượng từ đầu

đến cuối không rời niệm Phật, lúc ấy mới nói đến nhân quả niệm Phật này. Từ Sơ địa đến Đẳng giác (mười một địa), các ngài biết rõ. Qua đây có thể biết, trước mười một địa, Thập trụ, Thập hạnh, Thập hồi hướng, tuy trong kinh Hoa Nghiêm chúng ta thấy các ngài cũng niệm Phật, cũng hy vọng cầu sanh thế giới Cực Lạc, nhưng vẫn chưa thể nói là tin sâu. Tin sâu nhất định phải là Bồ-tát Địa thượng mới có thể làm được, có thể thấy ý nghĩa này của nó không giống với ý nghĩa của lão pháp sư nói. Ý nghĩa này của lão pháp sư rất rộng, tam thừa, ngũ thừa đều đầy đủ. Không giống tam phước này, ở cuối tam phước, câu tin sâu nhân quả này là chuyên nói cho Bồ-tát.

Hỏi: Đúng vậy! Cho nên hai câu này, ở câu tin sâu nhân quả này, khai thị ở hai nơi có sự rộng hẹp khác nhau. Tiếp theo chúng con lại thỉnh giáo lão pháp sư, câu thứ tư là thật thà niệm Phật. Vậy thì thật thà niệm Phật này, ý nghĩa của nó có phải là phải quán triệt 11 câu tịnh nghiệp tam phước của Quán kinh, lại tinh tấn niệm Phật, như vậy mới tính là thật thà hay không? Hay là nói, chỉ chuyên tâm niệm Phật cũng gọi là thật thà?

Sư phụ: Tiêu chuẩn của thật thà là có tuyệt đối, có tương đối. Thật thà tuyệt đối là phải nói đến tương ưng, tương ưng với tự tánh, đây là thật thà quyết định. Tương ưng với tín nguyện giải hành của Phật A-di-đà, đây là thật thà tương đối. Cũng có thể nói, chỉ có không hoài nghi, không phân biệt, không gián đoạn, đây chính là thật thà.

Bồ-tát Đại Thế Chí ở trong hội Lăng-nghiêm, đã nói với chúng ta “nhiếp trọn sáu căn, tịnh niệm tiếp nối”, điều này có thể nói là tiêu chuẩn của thật thà. Sáu căn: mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, sát-na không ngừng rong ruổi ra bên ngoài, đây là phàm phu. Phật Bồ-tát dạy cho chúng ta phải đem sáu căn từ cảnh giới bên ngoài thu trở về, nhiếp trọn sáu căn, thu trở về. Nhà Phật là cách nói này, nhà Nho cũng là cách nói này. Mạnh tử từng nói, ngài nói: “Đạo học vẫn không có gì khác, chỉ là thu cái tâm rong ruổi bên ngoài mà thôi.” Cũng là đem tâm phóng túng, tâm rong ruổi ở bên ngoài thu trở về, đây chính là học vấn. Cùng với “nhiếp trọn sáu căn” của Bồ-tát Đại Thế Chí nói là cùng một ý nghĩa. Mạnh tử nói “chỉ là thu cái tâm rong ruổi bên ngoài mà thôi”, ý nghĩa giống nhau. Thế nhưng ngôn từ này của Bồ-tát Đại Thế Chí nói đơn giản, lại vô cùng viên mãn, viên mãn hơn lời Mạnh tử nói, lại nói rất đơn giản, bốn chữ - nhiếp trọn sáu căn. Câu dưới nói “tịnh niệm tiếp nối”. Nhiếp trọn sáu căn có thể nói là tiêu chuẩn tuyệt đối, điều này tin sâu rồi. Tịnh niệm tiếp nối, trong tịnh niệm này có cạn sâu khác nhau, đây chính là có tiêu chuẩn tương đối. Chúng ta thường nói: “Không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn”, đây chính là tịnh niệm. Nếu có hoài nghi, tâm bạn không

thanh tịnh; có xen tạp, tâm bạn không thanh tịnh; có gián đoạn, tâm bạn vẫn không thanh tịnh, không thể gọi là tịnh niệm. Cho nên Bồ-tát Đại Thế Chí, lão cư sĩ Hạ Liên Cư tán thán ngài là Sơ tổ Tịnh tông, rất có đạo lý. Ngài dạy cho chúng ta phương pháp niệm Phật, đơn giản cốt yếu, gồm tám chữ. Hàm nghĩa trong tám chữ này sâu rộng vô tận, chúng ta nương theo lời khai thị này, công phu niệm Phật của bạn có thể thành phiền, có thể đạt đến sự nhất tâm bất loạn, có thể đạt đến lý nhất tâm bất loạn, đây là chân thật không hư dối. Còn như các bậc tổ sư đại đức giải thích rõ về câu nói này thì thật sự quá nhiều rồi. Rải rác trong các trước tác, luận thuyết, như trong Ấn Quang Đại Sư Văn Sao đã giảng rất rõ ràng, phải lấy tiêu chuẩn này của Ấn tổ, đem bốn câu nói này của ngài làm cho bằng được, đây chính là thật thà niệm Phật. Trong bốn câu nếu thiếu một câu thì đều không phải thật thà.

Hỏi: Đoạn khai thị này của lão pháp sư, khiến chúng con đối với việc thật thà niệm Phật có một nhận thức rõ ràng. Tiếp theo, chúng con lại thỉnh giáo lão pháp sư, đại sư Ấn Quang cả đời dường như không khuyên người xuất gia, trái lại khuyên người tại gia thật thà niệm Phật, đây là đạo lý gì vậy?

Sư phụ: Về việc này là do hoàn cảnh xuất gia thời xưa không giống với hiện nay. Những đạo tràng thời xưa, đều là các vị tổ sư đại đức chủ trì, hơn nữa ở Trung Quốc, những vị tổ sư đại đức này hầu như đều là người tái lai. Trước đây lão cư sĩ Lý Bình Nam từng nói với chúng tôi, ít nhất đều chứng từ Tam quả trở lên, không phải phàm phu, mà là thị hiện thân phàm phu. Cho nên đạo tràng tổ chức rất đúng pháp, bạn thật sự có thể ở trong đó dụng công hành đạo, bạn có thể thành tựu. Thế nhưng Phật pháp đến hiện nay mọi người đều biết rõ, suy vi đến cùng cực, hiện nay có tràng mà không có đạo. Có đạo tràng nào niệm Phật 24 giờ đâu? Có đạo tràng nào tham thiền 24 tiếng đâu? Có đạo tràng nào hằng ngày giảng kinh đâu? Điều này chẳng phải rất rõ ràng sao? Giống như mở trường học vậy, trước đây mở trường học, trường có thầy giáo giỏi, hằng ngày lên lớp không thiếu một tiết nào, bạn đi học đương nhiên có thể học được điều gì đó. Trường học hiện nay, trường còn đó, nhưng bên trong cũng không có thầy giáo, cũng không có người lên lớp, bạn đến ghi danh cầu học, bạn cầu cái gì? Điều này quá rõ ràng rồi! Cho nên thay vì phát tâm xuất gia tu hành, chi bằng ở nhà tu hành. Bạn xem thời cận đại, bạn hãy xem trong Vãng Sanh Truyện, Tịnh độ tông này đặc biệt rõ ràng. Người niệm Phật vãng sanh, có biết trước thời giờ, không bệnh mà mất, đứng mà ra đi, ngồi mà ra đi, bạn xem người tại gia có bao nhiêu? Người xuất gia có mấy vị? Chúng tôi cách nói này của lão pháp sư là đại từ đại bi, là lời nói chân thật.

Hỏi: Đúng vậy, bởi vì thời đại không giống nhau, cho nên lão pháp sư có sự đề xướng như vậy. Vậy thì đại sư Ấn Quang cũng từng nói một câu, nói ăn thịt đồng với sát sanh. Mà hiện nay trên truyền hình có pháp sư ngang nhiên lên tiếng rằng, người ăn thịt không được đọc tụng kinh điển Đại thừa, không biết quan niệm này là chính xác hay không chính xác?

Sư phụ: Chư Phật Bồ-tát đại từ đại bi, nhất định không có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Nếu có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì là phạm phu, không phải Phật Bồ-tát. Tất cả chúng sanh phạm tội nghiệp cực nặng, Phật Bồ-tát chỉ có thương xót, không có quả trách. Trái lại là gì? Thần hộ pháp là phạm phu, thần hộ pháp sẽ trừng phạt họ, sẽ quả trách họ; Phật Bồ-tát thì không, Phật Bồ-tát từ bi, từ trước nay không trách tội một người nào. Vậy thì bạn đọc tụng Đại thừa là bạn tiếp nhận sự giáo huấn của Phật Bồ-tát, làm sao có lỗi lầm được chứ? Huống chi Phật pháp giảng đến cảnh giới cao nhất là “lý sự vô ngại, sự sự vô ngại”, vậy ăn thịt mà không thể đọc tụng Đại thừa, vậy chẳng phải là có chướng ngại rồi sao? Vậy giáo nghĩa kinh Hoa Nghiêm làm sao có thể giảng thông được? Vậy thì người tạo tác một chút tội nghiệp vĩnh viễn liền không được cứu rồi, lòng từ bi của Phật Bồ-tát lại ở đâu? Cho nên nói, về tình, về lý, về pháp đều giảng không thông. Trong kinh Phật cũng không có điều này, cũng không có cách nói này.

Đương nhiên ăn thịt quả thật là gián tiếp sát hại chúng sanh. Thời xưa ở Trung Quốc, hiện nay không có nữa, người hiện nay đã không tin nhân quả. Trước đây người sát sanh vẫn tin nhân quả báo ứng, vì cuộc sống nên không thể không làm nghề này. Làm nghề này cũng nom nớp lo sợ. Lúc nhỏ chúng tôi sống ở nông thôn, cuộc sống rất kham khổ. Ở nông thôn nửa tháng mới giết heo một lần, giết một con heo, treo một cái biển hiệu trên cây đó, các thôn làng khác ở gần nhìn thấy, hôm nay có thịt bán rồi. Không thể mỗi ngày ăn thịt, mà nửa tháng mới có một lần, số lượng cũng rất ít. Thế nhưng người đồ tể giết heo đó, lúc ông giết heo sẽ niệm chú cho heo. Lúc giết heo, ông ta nói: “Heo à! Heo à! Người đừng trách ta, người là một món ăn của nhân gian, họ không ăn thì ta không làm thịt, người hãy tìm người ăn mà đòi nợ.” Bạn thấy ông ấy cũng tin nhân quả báo ứng, hy vọng con heo đó đừng tính sổ với mình, hãy tính sổ với người ăn thịt. Cho nên người ăn thịt là gián tiếp sát sanh. Bạn không ăn, thật vậy, đương nhiên ông ấy sẽ không làm thịt. Vì sao ông ấy phải làm thịt? Bởi vì các bạn muốn ăn! Cho nên ăn thịt với sát sanh thật sự có mối quan hệ không thể dứt được.

Chân thật phát tâm đại từ bi, cần phải lựa chọn ăn chay. Vậy thì vì sao của Phật không lựa chọn ăn chay? Đây là từ bi, vì sao nói là từ bi? Khi Thế Tôn còn

tại thế, tất cả người xuất gia, việc sinh sống đều là khát thực. Khi khát thực, người ta ăn gì thì cúng cho bạn thứ đó, như vậy liền thuận tiện rồi. Nếu bạn nhất định phải ăn chay, những người cúng dường cho người xuất gia, hằng ngày phải làm đồ ăn chay để cúng chúng, há chẳng phải thêm phiền phức cho mọi người sao? Phật là vì nguyên nhân này nên không muốn tăng thêm phiền phức cho mọi người. Họ ăn cái gì thì chúng ta ăn cái đó, tất cả đều tùy duyên, nhất định không có phân biệt, không có chấp trước, cho nên tâm họ thanh tịnh, tâm họ không nhiễm, không có chút ô nhiễm nào, tâm họ thanh tịnh. Vậy thì sau khi Phật pháp truyền đến Trung Quốc, chế độ khát thực này đã không thể tiếp tục nữa. Người Trung Quốc đối với thầy vô cùng cung kính, xây dựng cho họ nơi ở tốt nhất, cúng dường ăn uống ba bữa, họ không cần phải ra ngoài khát thực nữa. Đây là hoàn cảnh sinh sống không giống nhau. Phật pháp dạy học, nói thật ra, coi trọng bốn thô hóa và hiện đại hóa, cho nên Phật pháp không có pháp nhất định.

Ăn chay ở Trung Quốc là Lương Võ Đế đề xướng. Hiện nay Phật giáo trên toàn thế giới chỉ có Trung Quốc là ăn chay. Thực tế mà nói, công đức này của Lương Võ Đế là không nhỏ, ông đọc kinh Lăng-già, Phật từng nói qua, Phật nói như vậy, thế nhưng không có yêu cầu, để cho quý vị tự động tự phát. Phật nói trong kinh Lăng-già là Bồ-tát không nhẫn tâm ăn thịt chúng sanh. Giống như nhà Nho chúng ta nói, “nghe tiếng của nó, không nỡ ăn thịt nó”. Cho nên thịt mà nhà Phật ăn này là tam tịnh nhục, không thấy giết, không nghe giết, không vì ta mà giết, đây gọi là tam tịnh nhục. Nếu là vì ta mà giết thì loại thịt này không thể ăn, làm tổn hại tâm từ bi, cho nên không ăn tất cả thịt chúng sanh là để nuôi dưỡng tâm từ bi. Tâm địa từ bi mới có thể thanh tịnh, đây là một điều rất quan trọng. Tiếp theo, nếu nói kết oán thù với chúng sanh, việc đòi nợ, trả nợ này cũng là sự thật, nhưng đó vẫn là thứ yếu, nuôi dưỡng tâm đại từ đại bi mới là điều chính yếu.

Hỏi: Đúng vậy, ăn thịt, việc này tương đối không tương ưng với tâm đại từ bi, cho nên chúng ta học Phật nếu hoàn cảnh các mặt cho phép, vẫn là lấy ăn chay làm chính thì tốt hơn. Chúng con lại xin thỉnh giáo lão pháp sư, có người phê bình chúng ta niệm Phật cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc giống như là Tiểu thừa, ích kỷ cá nhân, đây là sự hiểu lầm rất lớn. Xin thỉnh giáo lão pháp sư, chúng ta phải giải thích như thế nào?

Sư phụ: Thế giới Tây Phương Cực Lạc là một học viện Phật giáo của mười phương tất cả chư Phật cùng thành lập. Phật A-di-đà là viện trưởng của học viện Phật giáo này, Quán Âm, Thế Chí, các đại Bồ-tát là giáo sư của học viện này. Mục đích vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc là đi cầu học, không phải đi hưởng thụ. Đương nhiên lớp học của nhà trường tốt hơn nhà của bạn quá nhiều.

Bạn đến trường đi học, bạn là vì cầu học mà đi? Hay là vì hưởng thụ mà đi? Đây chẳng phải là sự việc rất rõ ràng sao? Nếu nói vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc là tiêu cực, vậy thì tất cả những người đến trường đi học đều là tiêu cực. Cùng một đạo lý, bạn muốn tích cực làm việc cho xã hội, không cần đi học cũng không cần đọc sách, bạn không có học vấn, không có trí tuệ, không có kỹ năng, bạn có thể làm tốt việc gì? Trường lớp của thế giới Tây Phương Cực Lạc quả thật là trang nghiêm, là không có lời nào để nói, việc này Phật giảng rất rõ ràng ở trong kinh. Vậy thì có phải là y chánh trang nghiêm của thế giới Tây Phương Cực Lạc là bậc nhất trong tất cả các cõi nước của chư Phật Bồ-tát hay không? Phật đã giảng, không phải vậy. [Cõi nước] so với y chánh trang nghiêm của thế giới Tây Phương Cực Lạc, vượt hơn ngàn lần, trăm lần, ức lần không biết có bao nhiêu? Có thể thấy thế giới Tây Phương Cực Lạc không phải là trang nghiêm nhất. Giống như ngôi trường này, lớp học của nhà trường xây dựng dù tốt đến đâu, đem so với hoàng cung mà nói thì kém rất nhiều! So với quan phủ, cơ quan lớn, vậy cũng không bằng. Thế nhưng so với nhà ở phổ thông bình thường thì quả thật là tốt hơn rất nhiều.

Đã là như vậy, vì sao mười phương tất cả chư Phật đều tán thán Phật A-di-đà? Tán thán thế giới Tây Phương? Là tán thán việc dạy học của ngài, phong cách học tập tốt của ngài, thầy giáo tốt, phương pháp giảng dạy tốt, sau khi tốt nghiệp từ nơi đó, mỗi người đều thành Phật rồi, vậy đương nhiên đáng được tán thán. Cho nên không phải tán thán hoàn cảnh của ngài tốt, mà là tán thán việc dạy học của ngài tốt. Đến nơi đó cầu học, sau khi học thành rồi, bạn mới có tư cách quay ngược thuyền từ, ở trong mười phương thế giới độ thoát những chúng sanh khổ nạn này. Bạn không có năng lực này, không có bản lĩnh này, chỉ dựa vào một bầu nhiệt huyết, đó thật là tâm có thừa mà sức chẳng đủ. Bạn chẳng những không độ được người khác, ngay cả chính mình cũng không độ được, chính mình vẫn phải trôi lăn trong lục đạo luân hồi, vẫn phải rơi vào tam đồ địa ngục, bạn có thể độ người sao? Chỗ này nhất thiết không được hiểu lầm, hiểu lầm đó chính là bỏ lỡ cơ hội cực tốt của đời này. Lần sau bạn muốn lại gặp được cơ hội này thì không biết là đời nào, kiếp nào nữa đây? Cơ hội rất khó gặp được. Bậc cổ đức nói, một ngày hiếm có khó gặp từ vô lượng kiếp đến nay, lời này đều là thật, tuyệt đối không phải giả.

Hỏi: Cũng chính là nói, chúng ta cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, không phải là chính mình đi cầu hưởng thụ, mà là nói đến bên đó cầu học, theo Phật A-di-đà, Bồ-tát Quán Thế Âm, cầu học với những chư Phật Bồ-tát này, học được bản lĩnh đầy mình, rồi sau đó mới có thể thực tiễn đạo Bồ-tát Đại thừa.

Tiếp theo chúng con lại thỉnh giáo lão pháp sư, có người chủ trương mười phương Tịnh độ, nói là chúng ta không nên chỉ hoằng dương một Tây phương Tịnh độ rất nhỏ hẹp, mà cần phải mở rộng tâm lượng, để hoằng dương mười phương Tịnh độ. Quan niệm này có chính xác không?

Sư phụ: Quan niệm này chính xác, nhưng bạn phải hiểu rõ một sự thật, mười phương tất cả chư Phật Như Lai đều hoằng dương Tịnh độ Di-đà, bạn đã đọc qua sáu phương Phật trong kinh A-di-đà; trong kinh Vô Lượng Thọ, bạn đã đọc qua mười phương Phật tán thán, trong kinh nào mà có mười phương Phật tán thán cõi nước của một vị Phật khác? Là đạo lý gì vậy? Nói là tán thán mười phương Tịnh độ, thì giống với nói, Đài Loan chúng ta hiện nay có mấy trăm ngôi trường, trường cao đẳng đại học đều tốt, đều đáng được tán thán. Trong tất cả trường học này làm được tốt nhất, thành công nhất, là trường học nào? Đặc biệt tán thán ngôi trường đó, chính là đạo lý như vậy. Bạn tán thán mười phương Tịnh độ, chính là tán thán tất cả trường cao đẳng đại học; bạn tán thán Tây phương Tịnh độ, trong tất cả trường cao đẳng đại học có một ngôi trường làm được tốt nhất. Hơn nữa ngôi trường này, bạn nhập học dễ dàng, thành công nhanh chóng, bảo đảm bạn hoàn thành việc học. Những trường khác, bạn nhập học rất khó, tiêu chuẩn tuyển chọn của họ rất cao, tỷ lệ đào thải rất nhiều, hơn nữa chưa chắc có thể bảo đảm bạn thành tựu, đây là trường học bình thường. Chính là vì một sự thật như vậy, cho nên mười phương ba đời tất cả chư Phật đều tán thán Tịnh độ Di-đà. Ngày nay chúng ta khuyên mọi người cầu sanh Tịnh độ Di-đà, chính là phương pháp thành Phật này vững chắc, đơn giản, dễ dàng, bạn trong một đời này có nắm chắc bạn đi đến thành công. Hơn nữa sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, nhờ bốn nguyện của Phật A-di-đà gia trì, ngay trong một đời bạn nhất định viên thành Phật quả. Tịnh độ phương khác không có điều kiện này. Mỗi người có chí hướng riêng, thích học pháp môn nào cũng tốt, chư Phật đều tán thán, tuyệt đối không miễn cưỡng. Nếu miễn cưỡng, Thích-ca Mâu-ni Phật hà tất phải nói nhiều pháp môn như vậy? Nói nhiều pháp môn như vậy, nhưng lại riêng tán thán Tịnh độ. Nói rất nhiều pháp môn là thỏa mãn nguyện vọng của tất cả chúng sanh, là khế hợp căn cơ của chúng sanh. Đặc biệt tán thán, đó là đại từ đại bi, nếu bạn giác ngộ, bạn quay đầu rồi, vậy bạn rất may mắn, trong một đời này bạn liền thành Phật.

Hỏi: Đức Phật nói nhiều Tịnh độ như vậy, thế nhưng đặc biệt thiên về tán thán thế giới Tây Phương Cực Lạc, muốn mọi người chúng ta cùng cầu sanh Tây Phương Cực Lạc, đó là vì hoàn cảnh nơi ấy đặc biệt thù thắng, thích hợp cho việc cầu học của chúng ta. Cho nên chúng ta đã đến được nơi đó, cũng có thể đồng thời đến mười phương Tịnh độ đi tham học.

Tiếp theo chúng con lại xin thỉnh giáo lão pháp sư, trong tịnh nghiệp tam phước có một câu, chính là đọc tụng Đại thừa. Vậy thì người chuyên tâm niệm Phật cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc chúng ta, có phải vẫn cần phải cùng lúc đọc tụng kinh Hoa Nghiêm, Pháp Hoa, Lăng-nghiêm, Kim Cang, những kinh điển Đại thừa này hay không?

Sư phụ: Nếu bản thân bạn có năng lực này, cũng có thời gian này, vậy có thể đọc được. Nếu bản thân không có năng lực này, trình độ quốc văn của mình không đủ, cũng không có người chỉ dẫn, bản thân nhất định phải miễn cưỡng đi đọc, bạn thử nghĩ xem phải tốn bao nhiêu thời gian? Từ mới phải tra từ điển, danh từ Phật học phải tra từ điển Phật học, cùng với từ điển phổ thông của thế gian, còn phải tham khảo những chú giải này, nói không chừng lại còn hiểu sai ý nghĩa, chịu đủ vất vả. Còn một điều nữa, tâm của bạn nhất định là tán loạn. Điều kiện vãng sanh Tây phương là tâm tịnh thì cõi nước tịnh. Như vậy thì bạn đã làm sai rồi. Câu này Phật nói trong kinh, Phật không có nói sai, là chính bạn đã hiểu sai ý nghĩa. Phật nói đọc tụng Đại thừa, thử hỏi kinh A-di-đà có phải là Đại thừa hay không? Kinh Vô Lượng Thọ có phải là Đại thừa hay không? Cả đời bạn chỉ đọc một bộ kinh này, đó là Đại thừa, không có sai, tôi là đang đọc tụng Đại thừa. Không phải nói tất cả kinh Đại thừa, bạn đều phải đi đọc. Trong câu đọc tụng Đại thừa ấy không có ý nghĩa này, điều này chúng ta nhất định phải thể hội thật sâu sắc. Bạn có năng lực, bạn là thiên tài, một nghe nghìn ngộ, vậy đương nhiên có thể, không có lời nào để nói. Nếu chúng ta không phải căn tánh này thì hãy thật thà đọc một bộ kinh, học một bộ kinh, tâm là thanh tịnh, tâm là định, bạn sẽ rất dễ khai ngộ, rất dễ đạt được nhất tâm, việc vãng sanh của bạn mới thật sự có nắm chắc.

Học rộng nghe nhiều, hãy đến thế giới Tây Phương Cực Lạc! Bạn xem đại chúng của thế giới Tây Phương Cực Lạc, trong kinh giảng rất rõ ràng, mỗi buổi sáng đều đi tham học tất cả chư Phật khắp mười phương. Cho nên người xưa nói, sanh về Tịnh độ chính là sanh về cõi nước của tất cả chư Phật, lời này một chút cũng không sai. Trên cúng dường mười phương chư Phật, dưới giáo hóa tất cả chúng sanh. Bạn cúng Phật, nhất định nghe Phật thuyết pháp, mỗi ngày đi cúng dường tất cả chư Phật, mỗi một vị Phật nói một câu pháp, thu hoạch của bạn sao lường được, chẳng thể lường được! Phật pháp như thế nào, bạn thấy đều viên mãn đạt được. Đây chính là nói rõ, vì sao tất cả chư Phật đều tán thán Tây phương Tịnh độ, đạo lý là ở chỗ này.

Nếu bạn vãng sanh về Tịnh độ Di-lặc, bạn hãy đọc kỹ Di-lặc tam kinh, trong đó không có cách nói này. Bạn đi đến Tịnh độ Di-lặc, bạn không thể đi

tham học tất cả chư Phật khắp mười phương, bạn cũng không thể đến thế giới Tây Phương Cực Lạc. Trái lại người ở thế giới Tây Phương Cực Lạc, tuy thời có thể đến Tịnh độ Di-lặc. Chúng ta rất rõ ràng, Bồ-tát Di-lặc là thầy giáo của thế giới Tây Phương Cực Lạc, chuyên dạy Duy thức. Ngài thường đến thế giới Cực Lạc để lên lớp, học trò thưa với thầy rằng: “Chúng con muốn đến chỗ của thầy tham quan”, thầy nhất định rất hoan nghênh, liền sẽ đi theo. Cho nên vãng sanh Tây phương Tịnh độ mới thật sự là vãng sanh mười phương Tịnh độ. Nếu bạn chấp trước Tịnh độ phương khác, không cầu Tây phương Tịnh độ, được một liên tổn thất quá nhiều rồi. Tây phương Tịnh độ được một là tất cả đều đạt được, không giống nhau.

Hỏi: Đoạn khai thị này của lão pháp sư, chính là nói chúng ta không nên hiểu lầm câu đọc tụng đại thừa này trong tịnh nghiệp tam phước, không phải muốn chúng ta đọc khắp tất cả kinh điển Đại thừa. Mà người cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc chúng ta, chỉ cần chuyên tâm trì tụng kinh luận Tịnh độ, chúng ta cũng giống như là đọc tụng Đại thừa, trái lại chúng ta có thể đạt được tâm thanh tịnh, một đời này có thể viên thành Phật đạo.

Tiếp theo xin thỉnh giáo lão pháp sư, đại sư Ấn Quang thường khuyên mọi người, trước tiên phải cầu sanh Tây phương, không được lập chí hoằng pháp lợi sanh trước, đây là đạo lý gì vậy?

Sư phụ: Đạo lý này không có gì khó hiểu. Bạn muốn hoằng pháp lợi sanh, bạn nhất định phải có trí tuệ chân thật, bạn cần phải có phương tiện thiện xảo. Vậy thì trí tuệ chân thật này, phương tiện thiện xảo của Bồ-tát, nếu bạn không đến thế giới Cực Lạc học thì bạn đến đâu học đây? Bạn không có trí tuệ, không có năng lực, muốn độ chúng sanh, phía trước đã nói qua, không những không độ được chúng sanh, mà cũng làm lỡ chính mình, mình và người đều tổn hại, không có lợi ích. Câu nói này của lão pháp sư chính là để viên mãn đại nguyện độ chúng sanh của bạn, bạn nhất định phải cầu sanh Tây Phương trước. Thí như nói một đứa trẻ, nó muốn lập chí lớn, tương lai muốn phục vụ đại chúng trong xã hội, muốn có cống hiến lớn đối với quốc gia, vậy thì người này khuyên nó: “Con hãy chăm chỉ đọc sách”, khuyên nó đi học, sau khi hoàn thành việc học, nguyện vọng của nó mới có thể đạt được. Giả như nó có chí lớn như vậy, tâm lớn như vậy, nhưng không đọc qua sách, không biết chữ, cái gì cũng không hiểu, thì nó có thể làm được việc gì? Cho nên vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc là tiếp nhận giáo dục tốt nhất, giáo dục viên mãn nhất. Bạn có trí tuệ và đức năng, bạn mới có thể độ khắp tất cả chúng sanh, mới có thể thỏa mãn đại nguyện của bạn, thành toàn đại nguyện của bạn.

Hỏi: Cho nên đại sư đề xướng chúng ta trước tiên phải xác định mục tiêu, trước tiên cầu sanh Tây Phương, điều này trái lại có thể khiến chúng ta thỏa mãn đại nguyện hoằng pháp lợi sanh, mà không đến nỗi tự làm mình làm người.

Lại xin thỉnh giáo lão pháp sư, thông thường dựa vào tự lực tu hành, sau khi chứng được Sơ quả, còn phải trải qua ba đại a-tăng-kỳ kiếp mới có thể viên thành Phật đạo. Còn những người tin chân thật, nguyện thiết tha, niệm Phật cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc như chúng ta, một đời này liền có thể viên thành Phật đạo, vì sao lại có sự khác biệt lớn như vậy?

Sư phụ: Sự khác biệt này, trong kinh đã nói rất rõ ràng, là sự gia trì từ oai thần bốn nguyện của Phật A-di-đà, cho nên chỉ có một pháp môn Tịnh tông này là đặc biệt, bậc đại đức xưa gọi đó là “môn dư đại đạo”. Môn là pháp môn, vô lượng pháp môn, 84.000 pháp môn, đây là một pháp môn đặc biệt nằm ngoài vô lượng pháp môn. Không thể đánh đồng với vô lượng pháp môn này, bởi vì tất cả pháp môn đều phải dựa vào tự lực đoạn hoặc mới có thể chứng đắc. Chỉ riêng pháp môn này gọi là pháp môn nhị lực, chính bạn phát nguyện, tin sâu phát nguyện cầu sanh, Phật A-di-đà trợ giúp bạn, cho nên pháp môn này không giống với các pháp môn khác. Thành tựu của pháp môn này quá thù thắng. Chúng ta thấy trong kinh Hoa Nghiêm, ngay cả Văn-thù, Phổ Hiền, các vị Bồ-tát Đẳng giác của thế giới Hoa Tạng đều phải cầu sanh Tịnh độ. Đạo lý gì vậy? Tôi từng nghĩ qua rất lâu mới hiểu rõ ý nghĩa này. Nghĩa là những vị Bồ-tát này, nếu không cầu sanh Tây phương Tịnh độ thì thời gian tu hành của các ngài ở thế giới Hoa Tạng rất dài. Ba đại a-tăng-kỳ kiếp thường được nói trong kinh không phải là điều chúng ta thông thường tưởng tượng. Nói một cách nghiêm ngặt, Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát quyền giáo đều không tính.

Ba đại a-tăng-kỳ kiếp được tính bắt đầu từ đâu? Tính từ Bồ-tát Sơ trụ của Viên giáo. Viên giáo vượt qua mười pháp giới, A-la-hán mới thoát khỏi lục đạo luân hồi, không có vượt qua mười pháp giới, vẫn còn ở trong mười pháp giới. Vượt qua mười pháp giới, đây là chứng được nhất chân pháp giới, 41 giai vị Pháp thân đại sĩ trong kinh Hoa Nghiêm, ba đại a-tăng-kỳ kiếp là nói đối với các ngài. A-tăng-kỳ kiếp thứ nhất, tu 30 giai vị: Thập trụ, Thập hạnh, Thập hồi hướng. A-tăng-kỳ kiếp thứ hai tu 7 giai vị, từ Sơ địa đến Thất địa. A-tăng-kỳ kiếp thứ ba tu 3 giai vị: Bát địa, Cửu địa, Thập địa. Ba đại a-tăng-kỳ kiếp là nói đến Bồ-tát Pháp vân địa, Thập địa viên mãn rồi. Lên trên nữa là Thập nhất địa, Thập nhất địa là Bồ-tát Đẳng giác, Bồ-tát Đẳng giác muốn thành Phật thì cần bao nhiêu thời gian? Trong kinh không nói, nhưng chúng ta căn cứ vào đây để suy đoán, ít nhất cũng cần phải một a-tăng-kỳ kiếp. Vì sao vậy? Càng lên cao càng khó! Bạn xem, a-

tăng-kỳ kiếp thứ nhất có 30 giai vị, A-tăng-kỳ kiếp thứ hai có 7 giai vị, a-tăng-kỳ kiếp thứ ba có 3 giai vị. Cuối cùng Bồ-tát Đẳng giác muốn thành Phật, há chẳng phải cần một a-tăng-kỳ kiếp sao? Thế là chúng ta bỗng nhiên đại ngộ, vì sao Văn-thù, Phổ Hiền đến thế giới Cực Lạc? Các ngài đến thế giới Cực Lạc thành Phật, có lẽ chỉ cần một ngày, hai ngày, đâu cần thời gian dài như vậy? Vừa đi liền hoa nở thấy Phật, liền ngộ vô sanh rồi, liền viên mãn rồi, công đức viên mãn ngay. Cho nên các ngài đều phải cầu sanh, rút ngắn thời gian tu học, đây là người thông minh. Vì vậy trong kinh Hoa Nghiêm nói: “Bồ-tát Thập địa trước sau không rời niệm Phật”, tức là chuyên tu pháp môn này. Trước là Sơ địa, sau là Pháp vân địa, từ bắt đầu đến kết thúc, 10 giai vị bao gồm cả Đẳng giác là 11 giai vị, đến lúc này tất cả đều đã buông xuống, chuyên niệm Phật A-di-đà cầu sanh Tịnh độ. Bạn xem thế giới Tây Phương thù thắng biết bao! Chúng ta hiểu rõ rồi, còn có gì phải hoài nghi nữa?

Hỏi: Đoạn khai thị này của lão pháp sư quá đặc sắc, khiến chúng ta hiểu rõ vì sao phải cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc quan trọng biết dường nào, mấy câu này đã nói ra hết. Chúng ta nhất định phải chuyên tâm thực hành.

Vậy thì lại thỉnh giáo lão pháp sư, trong kinh Thập Phương Tùy Nguyên Vãng Sanh đức Phật có khai thị đến quyền thuộc trong nhà siêu độ vong linh, tụng kinh niệm Phật, có thể khiến vong linh cho dù vào địa ngục cũng có thể được siêu độ đến Tịnh độ. Đạo lý này nên hiểu như thế nào?

Sư phụ: Về mặt lý luận mà nói thì không có vấn đề. Nguyên thứ 18 trong 48 nguyện, lúc lâm chung, một niệm hay mười niệm đều được vãng sanh. Trong kinh cũng nói rõ ràng với chúng ta, hồng nguyện của Phật A-di-đà nhiếp khắp tất cả chúng sanh trong chín pháp giới. Chín pháp giới bao gồm cả địa ngục A-tỳ, cho nên chỉ có pháp môn này mới có thể phổ độ tất cả chúng sanh, ngay cả chúng sanh trong địa ngục A-tỳ cũng được độ. Đã là phổ độ tất cả chúng sanh, vậy vì sao tôi chưa được độ? Vì sao bạn chưa được độ? Đây không phải vấn đề về mặt lý luận, đây là bạn và tôi không chịu để được độ, vậy thì hết cách rồi. Phật là niệm niệm muốn độ chúng ta, nhưng chúng ta không tiếp nhận, chúng ta không chịu đi, như vậy mới lỡ dở ở lại. Cùng một đạo lý, chúng ta ở trong cõi người, nghe đến pháp môn này đều không muốn tiếp nhận, đều không muốn đi. Thần trí của chúng sanh trong ba đường ác kém hơn nhiều so với cõi người chúng ta. Điều này quý vị cần phải rõ ràng, càng đi lên, thần trí của họ sáng suốt hơn chúng ta; càng đi xuống, thần trí không bằng chúng ta. Nếu bạn không tin, bạn có thể làm một thử nghiệm, chính bạn hãy nghĩ xem, buổi tối bạn ngủ sẽ nằm mộng; thần trí

trong mộng của bạn sáng suốt, hay là lúc bạn tỉnh lại sáng suốt? Điều này vừa so sánh thì bạn liền biết được, thần trí trong mộng nhất định không bằng lúc chúng ta tỉnh táo. Bạn hiểu được đạo lý này, hiểu rõ sự thật này, bạn mới biết thần trí của chúng sanh trong ba đường ác không bằng loài người; thần trí của loài người không bằng chư thiên. Thần trí của chư thiên cõi Dục không bằng chư thiên cõi Sắc, đây là đạo lý nhất định! Như vậy có mấy người nghe đến Phật pháp này mà chịu quay đầu? Chịu tin tưởng? Cho dù người này đã tạo tác tất cả tội nghiệp, tạo tội nghiệp cực nặng, sau khi chết đọa vào địa ngục A-tỳ. Không những người nhà chúng ta tụng kinh muốn siêu độ họ, người nhà chúng ta yêu thương họ, tụng kinh siêu độ họ, họ có thể được sanh Tịnh độ hay không? Đó là việc của họ. Nếu họ tiếp nhận rồi, quay đầu rồi, họ thực sự có thể vãng sanh. Nếu bạn tụng niệm cho họ mà họ vẫn mơ mơ hồ hồ, giống như người lúc bệnh nặng, bất tỉnh nhân sự, niệm cái gì họ cũng không biết, cái này thì một chút biện pháp cũng không có, đây tức là nghiệp chướng quá nặng. Chúng ta độ họ, thực tế mà nói, chư Phật Bồ-tát cũng độ họ.

Bồ-tát Địa Tạng, mọi người đều biết ngài độ chúng sanh trong địa ngục, Bồ-tát Địa Tạng không phải là một người, tất cả chư Phật Bồ-tát đến địa ngục độ chúng sanh đều gọi là Bồ-tát Địa Tạng. Bồ-tát Địa Tạng quá nhiều quá nhiều rồi, vô lượng vô biên Bồ-tát Địa Tạng ở trong đường ác độ chúng sanh, nhưng có mấy người được độ? Thật sự quá khó! Vì nguyên nhân gì vậy? Tập khí xấu ác của họ quá nặng. Bạn xem trong kinh Địa Tạng Bồ-tát Bản Nguyên, chúng sanh trong địa ngục được độ thoát, độ đến cõi người, họ ở cõi người làm người, đầu thai làm người. Trong cõi người mấy chục năm không làm việc tốt, lại làm việc xấu. Kết quả sau khi chết lại trở về địa ngục, trong kinh này chẳng phải nói rồi sao, Bồ-tát Địa Tạng nhìn thấy: mới vừa ra khỏi đó, sao lại quay về rồi? Đạo lý là ở chỗ này. Bởi vì tập khí ác rất nặng, tiếp xúc hoàn cảnh bên ngoài. Hoàn cảnh thì hoàn cảnh ác nhiều, hoàn cảnh thiện ít. Hoàn cảnh thiện thì họ bài xích, còn hoàn cảnh ác thì rất dễ tiếp cận.

Hiện tượng này trong xã hội ngày nay mọi người đều nhìn thấy. Bạn xem người trẻ tuổi, ở đây giảng kinh thuyết pháp, giảng dạy điều tốt, có mấy người bằng lòng đến? Chỗ kia ca hát nhảy múa, bao nhiêu người đi. Chỗ này không cần tiền, thậm chí là còn chiêu đãi bạn, bạn cũng chẳng chịu đến. Nơi đó tốn tiền, còn phải mua vé vào cửa, chen đến võ đài cũng muốn chen vào, đây chẳng phải sự thật bày ra ở chỗ này sao? Cho nên con người hướng thượng, hướng thiện thì khó! Hướng xuống, hướng ác, quá dễ dàng rồi. Bạn hiểu được đạo lý này, tuy về mặt lý luận là phổ độ, nhưng trên thực tế lại không dễ dàng. Vì vậy tất cả chư Phật thị hiện thành Phật đều ở cõi người, không ở đường ác, cũng không ở cõi trời. Ở

đường ác và ở cõi trời đều dùng thân phận Bồ-tát để hóa độ chúng sanh, đạo lý cũng ở chỗ này.

Hỏi: Cho nên có thể thấy, đức Phật ở trong đoạn khai thị này chủ yếu là nói với chúng ta, về mặt lý luận có thể siêu độ vong linh vãng sanh Tịnh độ, nhưng điều này còn phải xem vong linh ấy có chịu tin, chịu tiếp nhận hay không.

Xin thỉnh giáo lão pháp sư một vấn đề cuối cùng, thông thường việc siêu độ là người xuất gia chủ trì, vậy người tại gia có thể chủ trì pháp hội siêu độ, làm lão hòa thượng hay không?

Sư phụ: Người tại gia chủ trì pháp hội siêu độ, làm lão hòa thượng, về mặt lý luận cũng không có vấn đề, nhưng về mặt tập tục thì khó tránh khỏi bị người ta chê trách, đây là nói chân thật. Thế nhưng thật sự nói là siêu độ, thì người tại gia và người xuất gia quả thật không có gì khác nhau. Quý vị có thể xem tự truyện của pháp sư Đàm Hư - Ảnh Trần Hồi Ưc Lục, bạn xem trong đó ngài ghi chép một vị cư sĩ họ Lưu tám năm gian khổ đọc Lăng-nghiêm. Quý vị xem ông ấy siêu độ oan gia trái chủ của mình, không có bất kỳ nghi thức nào. Công phu của chính ông ấy thành tựu rồi, oan gia trái chủ tìm đến trước mặt, ông cũng sợ hãi, sợ họ đến gây phiền phức, kết quả xem thái độ của họ rất thiện lương, không có ác ý. Ông liền hỏi họ, bạn đến làm gì? Họ nói tôi đến cầu bạn siêu độ, ông ấy nghe rồi liền yên tâm, ông nói được. Ông hỏi phải làm thế nào siêu độ bạn? Chỉ cần ông đồng ý là được. Được! Tôi đồng ý. Nhìn thấy những linh hồn ấy bước lên đầu gối của ông, rồi bước lên vai ông mà thăng thiên. Đây là người tại gia, không phải người xuất gia. Điều không có nghi thức gì, vấn đề là chỉ cần chính bạn có giới định tuệ. Bạn có giới định tuệ chân thật, tùy thời có thể siêu độ tất cả chúng sanh. Bạn không có giới định tuệ chân thật, nghi thức dù có làm trang nghiêm hơn, đẹp mắt hơn thì vẫn đều là giả. Cho nên lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ thường dạy mọi người, chúng ta học Phật phải trọng thực chất, không trọng hình thức.

Hỏi: Thưa quý vị khán giả, nội dung chúng ta thảo luận trong hai tập này là tịnh nghiệp tam phước và bốn câu giáo huấn của đại sư Ấn Quang, có thể nói đều là phương thuốc hay duy nhất trị đúng mầm bệnh của thế giới chúng ta hiện nay. Một thang thuốc này chúng ta đem nó cô đọng lại, có thể dùng hai câu nói để bao quát, tức là “trồng nhân thiện, được quả thiện”. Trải qua một thời khai thị sâu sắc của lão pháp sư, chúng ta đều hiểu rõ rồi. Thế nhưng điều quan trọng nhất là phải thực hiện trong đời sống hằng ngày. Để cứu vãn xã hội này, tất cả chúng ta nhất định phải khích lệ lẫn nhau, chân thật mà thực hành. Có thể làm được như vậy thì thế giới này lập tức sẽ có sự cải thiện. Cảm ơn quý vị khán giả, chúng ta hẹn gặp lại.